

**BIỂU SỐ 04: PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT NĂM 2024 (NGUỒN ĐỀ LẠI PHÂN BỐ SAU)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HDND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của HDND tỉnh)*

*DVT: Triệu đồng*

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn XSKT	Kế hoạch 2021-2025	Lũy kế bố trí vốn từ năm 2021-2023	Kế hoạch 2024 đã giao	Phân bổ, bổ sung kế hoạch 2024	Kế hoạch 2024 sau phân bổ, bổ sung	Ghi chú
	<b>TỔNG CỘNG</b>		-			<b>1.561.889</b>	<b>536.084</b>	<b>255.700</b>	<b>400.000</b>	<b>655.700</b>	
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục</b>					<b>66.807</b>	<b>1.650</b>	-	<b>42.084</b>	<b>42.084</b>	
	<b>Dự án khởi công mới</b>					<b>66.807</b>	<b>1.650</b>	-	<b>42.084</b>	<b>42.084</b>	
1	Trường Mẫu giáo La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc	UBND huyện Hàm Thuận Bắc	501/QĐ-SKHĐT ngày 12/12/2023	4.661	4.661	3.000	50		2.500	2.500	
2	Trường Mẫu giáo Sông Phan (điểm thôn An Vinh), huyện Hàm Tân	UBND huyện Hàm Tân	493/QĐ-SKHĐT ngày 08/12/2023	10.507	10.507	10.507	430		6.000	6.000	
3	Xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo một số hạng mục công trình Trường Trung học phổ thông Đức Tân, huyện Hàm Tân	UBND huyện Hàm Tân	19/QĐ-SKHĐT ngày 31/01/2024	29.230	29.230	29.000	770		17.584	17.584	
4	Trường Trung học cơ sở Gia Huynh, huyện Tánh Linh	UBND huyện Tánh Linh	503/QĐ-SKHĐT ngày 12/12/2023	10.817	9.852	7.500	100		6.000	6.000	
5	Trường Tiểu học Ngô Sỹ Liên, huyện Đức Linh	UBND huyện Đức Linh	528/QĐ-SKHĐT ngày 29/12/2023	16.418	16.418	9.000	300		8.000	8.000	
6	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc	UBND huyện Hàm Thuận Bắc	84/QĐ-SKHĐT ngày 6/5/2024	6.595	6.595	3.000			2.000	2.000	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực y tế</b>					<b>18.930</b>	<b>1.170</b>	-	<b>9.000</b>	<b>9.000</b>	
	<b>Dự án khởi công mới</b>					<b>18.930</b>	<b>1.170</b>	-	<b>9.000</b>	<b>9.000</b>	
1	Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	Ban QLDA ĐTXD công trình DD&CN tỉnh	517/QĐ-SKHĐT ngày 22/12/2023	9.624	9.624	9.624	170		5.000	5.000	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn XSKT	Kế hoạch 2021-2025	Lũy kế bố trí vốn từ năm 2021-2023	Kế hoạch 2024 đã giao	Phân bổ, bổ sung kế hoạch 2024	Kế hoạch 2024 sau phân bổ, bổ sung	Ghi chú
2	Vốn đối ứng Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn	Ban QLDA ĐTXD công trình DD&CN tỉnh	964/QĐ-UBND ngày 26/4/2024	116.211	9.306	9.306	1.000		4.000	4.000	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Văn hóa, xã hội, thể dục thể thao</b>					<b>129.893</b>	<b>89.076</b>	<b>-</b>	<b>38.000</b>	<b>38.000</b>	
<b>III.1</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>					<b>120.012</b>	<b>89.076</b>	<b>-</b>	<b>30.000</b>	<b>30.000</b>	
1	Nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh Bình Thuận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2727/QĐ-UBND ngày 4/11/2020	200.012	200.012	120.012	89.076		30.000	30.000	
<b>III.2</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>					<b>9.881</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>8.000</b>	<b>8.000</b>	
1	Sửa chữa Trung tâm trưng bày Văn hóa Chăm Bắc Bình	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	15/QĐ-SKHĐT ngày 26/01/2024	6.184	6.184	6.131			5.000	5.000	
2	Trung tâm thể dục thể thao thị xã La Gi	UBND thị xã La Gi	71/QĐ-SKHĐT ngày 10/4/2024	9.973	9.973	3.000			3.000	3.000	
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực phúc lợi</b>					<b>592.259</b>	<b>44.188</b>	<b>255.700</b>	<b>100.916</b>	<b>356.616</b>	
<b>IV.1</b>	<b>Dự án hoàn thành</b>					<b>10.873</b>	<b>9.882</b>	<b>-</b>	<b>750</b>	<b>750</b>	
1	Mở rộng cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	515/QĐ-SKHĐT ngày 14/9/2021	10.873	10.873	10.873	9.882		750	750	
<b>IV.2</b>	<b>Dự án chuyển tiếp</b>					<b>446.386</b>	<b>34.306</b>	<b>255.700</b>	<b>50.166</b>	<b>305.866</b>	
1	Nâng cấp, mở rộng đoạn còn lại của tuyến đường ĐT.714 (đoạn Km9+200 - Km19+500), huyện Hàm Thuận Bắc	UBND huyện Hàm Thuận Bắc	349/QĐ-SKHĐT ngày 26/9/2023	78.374	78.374	52.000	25.861	5.000	20.000	25.000	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Vốn XSKT	Kế hoạch 2021-2025	Lũy kế bố trí vốn từ năm 2021-2023	Kế hoạch 2024 đã giao	Phân bổ, bổ sung kế hoạch 2024	Kế hoạch 2024 sau phân bổ, bổ sung	Ghi chú
2	Làm mới đường trục ven biển ĐT.719B đoạn Phan Thiết - Kê Gà, tỉnh Bình Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông	1401/QĐ-UBND ngày 18/6/2020; 2801/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	1.274.317	274.886	274.886		250.000	24.866	274.866	
3	Nghĩa trang liệt sỹ huyện Tánh Linh (giai đoạn 2)	UBND huyện Tánh Linh	163/QĐ-SKHĐT ngày 13/5/2021; 76/QĐ-SKHĐT ngày 15/4/2024	14.943	14.943	14.500	8.445	700	5.300	6.000	
<b>IV.3</b>	<b>Dự án khởi công mới</b>					<b>135.000</b>	-	-	<b>50.000</b>	<b>50.000</b>	
1	Hỗ trợ đầu tư các dự án xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị cho các trạm, phân trạm y tế trên địa bàn tỉnh		Quyết định số 2348/QĐ-Tg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 80/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh			135.000			50.000	50.000	Giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết cho UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định
<b>V</b>	<b>Chương trình, đề án</b>					<b>754.000</b>	<b>400.000</b>	-	<b>210.000</b>	<b>210.000</b>	
1	Hỗ trợ Đề án giao thông nông thôn		10/2021/NQ-HĐND ngày 26/10/2021; 3727/QĐ-UBND ngày 31/12/2021			458.000	260.000		100.000	100.000	Giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết cho UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định
2	Ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Quyết định số 2095/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh		2095/QĐ-UBND ngày 19/8/2021; 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023; 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024			296.000	140.000	-	110.000	110.000	Giao Sở Tài chính bổ sung vốn uỷ thác qua ngân hàng chính sách xã hội theo quy định tại Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh